

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Thí sinh lưu ý trước khi làm bài thi:

- Trong ổ đĩa D:\, tạo thư mục để lưu bài thi với tên thư mục là **số báo danh** của thí sinh.
- Sau khi hết giờ làm bài, thí sinh sử dụng trình duyệt web (Chrome) để upload bài thi theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

ĐỀ BÀI:

Câu 1: Microsoft Word (5 điểm)

Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Word với tên tập tin là Cau1_De1.docx.
Trong tập tin này, nhập và định dạng mẫu đơn sau:

Hội họa



Hội họa là một ngành nghệ thuật trong đó con người sử dụng màu vẽ để tô lên một bề mặt như là giấy, hoặc vải, để thể hiện các ý tưởng

nghệ thuật. Thông thường, công việc này do họa sĩ thực hiện. Họa sĩ là từ dùng để chỉ những người coi hội họa là nghề nghiệp của mình.

Kết quả của công việc hội họa là các tác phẩm hội họa hay còn gọi là các tranh vẽ. Hội họa là một trong những

loại hình nghệ thuật quan trọng và phổ biến nhất. Nói cách khác, hội họa là một ngôn ngữ để truyền đạt ý tưởng của người nghệ sĩ bằng các tác phẩm hội họa sử dụng kỹ thuật (nghệ) và phương pháp (thuật) của họa sĩ.

Hội họa cũng có nhiều kỹ thuật và vật liệu vẽ khác nhau.

Kỹ thuật vẽ				Vật liệu vẽ	
Sơn dầu	Lụa	Gốm	Sfumato	Giấy	Gỗ
Men	Màu nước	Sơn mài	Đơn sắc	Vải	Tường
Vẽ chấm	Thủy mặc	Hội họa số	Vật liệu mới	Kính	Nhựa

Yêu cầu:

- **Định dạng khổ giấy, lề, đoạn văn:** khổ giấy: A4, canh lề: trái: 3cm, trên = dưới = phải: 2cm, font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: 13, khoảng cách đoạn (trước hoặc sau): 6 pt, khoảng cách dòng: single, canh thẳng hàng: Justified (đều 2 bên)

- **Nhập văn bản**

- **Chèn, định dạng đối tượng**

1.0 điểm

2.0 điểm

2.0 điểm

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Thí sinh lưu ý trước khi làm bài thi:

- Trong ổ đĩa D:\, tạo thư mục để lưu bài thi với tên thư mục là **số báo danh** của thí sinh.
- Sau khi hết giờ làm bài, thí sinh sử dụng trình duyệt web (Chrome) để upload bài thi theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

ĐỀ BÀI:

Câu 1: Microsoft Word (5 điểm)

Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Word với tên tập tin là **Cau1_De2.docx**.
Trong tập tin này, nhập và định dạng mẫu đơn sau:

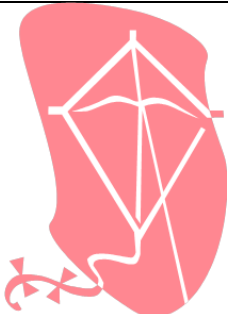
Điều Huế

Chưa ai xác định rõ cánh điều Huế ra đời từ năm nào, nhưng ít nhất cũng đã trên 300 năm. Ban đầu, chỉ là một trò chơi nghịch ngợm giữa trưà hè của những mục đồng, rồi người lớn cũng nhập cuộc, thêm màu sắc, dáng vẻ, biến

những con điều đơn giản thành những hình tượng đầy màu sắc rực rỡ.

Từ những miền quê đầy nắng gió, cánh điều đã thường xuyên xuất hiện trong các lễ hội dân gian hay cả trong lễ Tết. Thả điều đã dần trở

thành một môn thể thao văn hoá thực sự làm mê đắm lòng người. Câu lạc bộ điều Huế đã 10 lần đại diện cho điều Việt Nam có mặt tại liên hoan điều Quốc tế được tổ chức 2 năm một lần ở Pháp - nơi được coi là thủ phủ của nghệ thuật thả điều thế giới.

	Các màn hiệu diễn điều	Mô tả
	Hội bướm hoa	Nhiều loài bướm sắc sỡ muôn màu
	Đại hội các loài chim	Gồm các loài chim: ó, công, phượng hoàng, hạc
	Bốn bề một nhà	Tập hợp nhiều loài khác nhau cùng trình diễn

Yêu cầu:

- **Định dạng khổ giấy, lề, đoạn văn:** khổ giấy: A4, canh lề: trái: 3cm, trên = dưới = phải: 2cm, font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: 13, khoảng cách đoạn (trước hoặc sau): 6 pt, khoảng cách dòng: single, canh thẳng hàng: Justified (đều 2 bên)

- **Nhập văn bản**

- **Chèn, định dạng đối tượng**

1.0 điểm

2.0 điểm

2.0 điểm

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Thí sinh lưu ý trước khi làm bài thi:

- Trong ổ đĩa D:\, tạo thư mục để lưu bài thi với tên thư mục là **số báo danh** của thí sinh.
- Sau khi hết giờ làm bài, thí sinh sử dụng trình duyệt web (Chrome) để upload bài thi theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

ĐỀ BÀI:

Câu 1: Microsoft Word (5 điểm)

Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Word với tên tập tin là **Cau1_De3.docx**.
Trong tập tin này, nhập và định dạng mẫu đơn sau:

Mặt trời

Mặt Trời được hình thành cách đây khoảng 4,57 tỉ năm khi đám mây phân tử hydro tích tụ dần lại. Tuổi của Mặt Trời được xác định thông qua các mô hình máy tính của sự kiện tiến hóa sao và niên đại học phóng xạ hạt nhân vào khoảng 4,57 tỉ năm.

Mặt Trời hiện đã tồn tại nửa vòng đời của nó theo tiến hóa của các sao dãy chính. Mỗi giây có hơn 4 triệu tấn vật chất trong lõi của Mặt Trời được chuyển thành năng lượng, tạo ra neutrino và các dạng bức xạ

năng lượng Mặt Trời. Cho đến nay, Mặt Trời đã chuyển đổi khoảng 100 lần khối lượng vật chất Trái Đất thành năng lượng. Mặt Trời sẽ mất tổng cộng khoảng 10 tỷ năm để kết thúc sự tồn tại của nó trước khi trở thành sao lùn trắng.

	Vòng đời của mặt trời	1. Bắt đầu	2. Hiện tại
		6. Sao lùn trắng	3. Nhiệt độ tăng dần
		5. Suy sụp hấp dẫn	4. Sao khổng lồ đỏ

Yêu cầu:

- **Định dạng khổ giấy, lề, đoạn văn:** khổ giấy: A4, canh lề: trái: 3cm, trên = dưới = phải: 2cm, font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: 13, khoảng cách đoạn (trước hoặc sau): 6 pt, khoảng cách dòng: single, canh thẳng hàng: Justified (đều 2 bên)

- **Nhập văn bản**

- **Chèn, định dạng đối tượng**

1.0 điểm

2.0 điểm

2.0 điểm

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Thí sinh lưu ý trước khi làm bài thi:

- Trong ổ đĩa D:\, tạo thư mục để lưu bài thi với tên thư mục là **số báo danh** của thí sinh.
- Sau khi hết giờ làm bài, thí sinh sử dụng trình duyệt web (Chrome) để upload bài thi theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

ĐỀ BÀI:

Câu 1: Microsoft Word (5 điểm)

Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Word với tên tập tin là **Cau1_De4.docx**.
Trong tập tin này, nhập và định dạng mẫu đơn sau:

Khẩu trang

Khẩu trang là một sản phẩm thường được sử dụng để bảo vệ vùng mặt thường là mũi, miệng khỏi bị lây nhiễm bởi các loại vi khuẩn, dịch bệnh, bụi bặm thông qua đường hô hấp hay tác hại từ tia cực tím.

Khẩu trang dùng một lần: là khẩu trang giấy có nhiều nếp gấp theo chiều ngang nên ôm khít được miệng và mũi.

Loại khẩu trang này có độ tiện dụng cao, dễ sử dụng và bạn không cần lo lắng về vấn đề vệ sinh sau khi sử dụng.

Chúng thường được sử dụng với nhu cầu hàng ngày hay trong y khoa. Đây là loại khẩu trang tốt nhất để phòng bệnh.

Một cái khẩu trang chỉ được dùng tối đa 8 tiếng và tốt nhất là nên thay khẩu trang thường xuyên để chúng duy trì hiệu quả.

Cách đeo khẩu trang y tế			
	Đeo mặt xanh ra ngoài, mặt trắng vào trong, kẹp nhôm hướng lên trên. Che kín cả mũi lẫn miệng		Khi tháo khẩu trang chỉ cần cầm vào dây đeo qua tai để tháo và cho vào thùng rác
	Tránh dùng tay chạm vào bề mặt của khẩu trang để tháo ra		Thường xuyên rửa tay với xà phòng để phòng bệnh

Yêu cầu:

- **Định dạng khổ giấy, lề, đoạn văn:** khổ giấy: A4, canh lề: trái: 3cm, trên = dưới = phải: 2cm, font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: 13, khoảng cách đoạn (trước hoặc sau): 6 pt, khoảng cách dòng: single, canh thẳng hàng: Justified (đều 2 bên)

- **Nhập văn bản**

- **Chèn, định dạng đối tượng**

1.0 điểm

2.0 điểm

2.0 điểm

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Thí sinh lưu ý trước khi làm bài thi:

- Trong ổ đĩa D:\, tạo thư mục để lưu bài thi với tên thư mục là **số báo danh** của thí sinh.
- Sau khi hết giờ làm bài, thí sinh sử dụng trình duyệt web (Chrome) để upload bài thi theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

ĐỀ BÀI:

Câu 1: Microsoft Word (5 điểm)

Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Word với tên tập tin là **Cau1_De5.docx**.
Trong tập tin này, nhập và định dạng mẫu đơn sau:

Hải đăng Vũng Tàu

Hải đăng Vũng Tàu được người Pháp xây dựng vào năm 1862 nhằm mục đích chỉ đường, báo hiệu cho các tàu thuyền qua lại, nằm ở độ cao là 149m so với mực nước biển. Hải đăng Vũng Tàu là một trong những hải đăng cổ xưa nhất Việt Nam và Đông Nam Á.

Hải đăng Vũng Tàu được xem như là biểu tượng của thành phố biển Vũng Tàu. Kiến trúc ngọn hải đăng là một tháp hình trụ cao 18 m, đường kính 3 m và được sơn màu trắng. Bên trong ngọn hải đăng có cầu thang

dẫn đến gần đỉnh hải đăng và có ban công để ngắm cảnh.

Để đến được ngọn hải đăng này có rất nhiều cách. Ô tô hoặc xe máy là phương tiện phổ biến. Ngoài ra, ta có thể thả bộ dẫn lên ngọn hải đăng.

	Thông tin kỹ thuật	
	Thiết kế: người Pháp	Công suất bóng đèn: 500W
	Khánh thành: 15/08/1862	Hình dạng thân đèn: hình trụ
	Chiều cao công trình: 18m, tính từ mực nước biển: 170m	Bán kính quét sát trên biển: 55km nhờ vào hệ thống lăng kính đồ sộ
	Tầm chiếu sáng ban ngày: 13 hải lý	Tầm chiếu sáng ban đêm: 12 hải lý

Yêu cầu:

- **Định dạng khổ giấy, lề, đoạn văn:** khổ giấy: A4, canh lề: trái: 3cm, trên = dưới = phải: 2cm, font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: 13, khoảng cách đoạn (trước hoặc sau): 6 pt, khoảng cách dòng: single, canh thẳng hàng: Justified (đều 2 bên)

- **Nhập văn bản**

- **Chèn, định dạng đối tượng**

1.0 điểm

2.0 điểm

2.0 điểm

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Thí sinh lưu ý trước khi làm bài thi:

- Trong ổ đĩa D:\, tạo thư mục để lưu bài thi với tên thư mục là **số báo danh** của thí sinh.
- Sau khi hết giờ làm bài, thí sinh sử dụng trình duyệt web (Chrome) để upload bài thi theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

ĐỀ BÀI:

Câu 1: Microsoft Word (5 điểm)

Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Word với tên tập tin là **Cau1_De6.docx**.
Trong tập tin này, nhập và định dạng mẫu đơn sau:

Mũ bảo hiểm

Mũ bảo hiểm là vật dụng nhằm mục đích bảo vệ phần đầu của người đội khi có va đập lúc đua xe đạp, đi xe máy, ô tô, cưỡi ngựa... Tuy nhiên, theo nghĩa rộng hơn, mũ bảo hiểm còn chỉ đến những loại mũ sắt, mũ cối trong quân đội, các loại mũ bảo vệ người chơi thể thao hay các loại mũ bảo hộ lao động.

Theo truyền thống, mũ bảo hiểm không được làm bằng kim loại mà bằng nhựa tổng hợp. Những thập niên gần đây, chất liệu được gia cường bằng sợi carbon để có độ bền cao và nhẹ hơn. Sự thúc đẩy mạnh mẽ phong trào bắt buộc đội mũ bảo hiểm khi điều khiển các phương tiện hai bánh đã từng là đề tài tranh luận nóng bỏng. Đến nay, nhiều quốc gia đã áp dụng luật này.

	Cấu tạo	
	Lớp vỏ ngoài làm từ nhựa cứng siêu bền.	Quai cài có miếng giữ cằm để cố định mũ.
	Lớp thứ hai được làm bằng xốp, bảo vệ đầu khi va chạm.	Kính chắn gió làm từ nhựa trong suốt.
	Lớp thứ ba làm bằng vải mềm giúp làm êm đầu khi đội mũ	Đệm lót cổ, bọc gỡ cạnh,...

Yêu cầu:

- **Định dạng khổ giấy, lề, đoạn văn:** khổ giấy: A4, canh lề: trái: 3cm, trên = dưới = phải: 2cm, font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: 13, khoảng cách đoạn (trước hoặc sau): 6 pt, khoảng cách dòng: single, canh thẳng hàng: Justified (đều 2 bên)
- **Nhập văn bản**
- **Chèn, định dạng đối tượng**

1.0 điểm

2.0 điểm

2.0 điểm

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Thí sinh lưu ý trước khi làm bài thi:

- Trong ổ đĩa D:\, tạo thư mục để lưu bài thi với tên thư mục là **số báo danh** của thí sinh.
- Sau khi hết giờ làm bài, thí sinh sử dụng trình duyệt web (Chrome) để upload bài thi theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

ĐỀ BÀI:

Câu 1: Microsoft Word (5 điểm)

Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Word với tên tập tin là **Cau1_De7.docx**. Trong tập tin này, nhập và định dạng mẫu đơn sau:

Chùa

Chùa là một công trình kiến trúc phục vụ mục đích tín ngưỡng. Chùa được xây dựng phổ biến ở các nước Đông Á và Đông Nam Á như Trung Quốc, Nhật Bản, Việt Nam và thường là nơi thờ Phật. Tại nhiều nơi, chùa có nhiều điểm giống với chùa tháp của Ấn Độ, vốn là nơi cất giữ xá-lị và chôn cất các vị đại sư, thường có nhiều tháp bao xung quanh. Chùa là nơi

tiêu biểu cho Chân như, được nhân cách hóa bằng hình tượng một đức Phật được thờ ngay giữa chùa.

Chùa còn là nơi tập trung của các sư, tăng, (hay ni nếu là chùa nữ) sinh hoạt, tu hành, và thuyết giảng đạo Phật. Tại nơi này, mọi người kể cả tín đồ hay người không theo đạo đều có thể đến thăm viếng, nghe giảng kinh hay thực hành các nghi lễ tôn giáo.

	Ý nghĩa kiến trúc tháp Tây Tạng	
	4 bậc thấp nhất	Tượng trưng cho bốn tâm từ, bi, hỷ, xả
	10 bậc trên	Tượng trưng cho mười bậc tu học của Bồ Tát (Thập địa)
	Linh ảnh trung tâm	Tượng trưng cho Bồ-đề tâm
	13 tầng tháp	Tượng trưng cho các phương tiện truyền pháp
	Hoa sen năm cánh	Tượng trưng cho Ngũ Phật
	Hình mặt trời	Tượng trưng cho Chân như

Yêu cầu:

- **Định dạng khổ giấy, lề, đoạn văn:** khổ giấy: A4, canh lề: trái: 3cm, trên = dưới = phải: 2cm, font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: 13, khoảng cách đoạn (trước hoặc sau): 6 pt, khoảng cách dòng: single, canh thẳng hàng: Justified (đều 2 bên)

- **Nhập văn bản**

- **Chèn, định dạng đối tượng**

1.0 điểm

2.0 điểm

2.0 điểm

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Thí sinh lưu ý trước khi làm bài thi:

- Trong ổ đĩa D:\, tạo thư mục để lưu bài thi với tên thư mục là **số báo danh** của thí sinh.
- Sau khi hết giờ làm bài, thí sinh sử dụng trình duyệt web (Chrome) để upload bài thi theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

ĐỀ BÀI:

Câu 1: Microsoft Word (5 điểm)

Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Word với tên tập tin là Cau1_De8.docx. Trong tập tin này, nhập và định dạng mẫu đơn sau:



Hổ, còn gọi là cạp, hùm, kễnh, khái, ông ba mươi hay chúa sơn lâm, là 1 loài động vật có vú thuộc họ Mèo, và là một trong bốn loại "mèo lớn" thuộc chi Panthera. Hổ là một loại thú dữ ăn thịt sống, chúng dễ nhận biết nhất với các sọc vằn dọc sẫm màu

trên bộ lông màu đỏ cam với phần bụng dưới sáng hơn.

Hổ là một trong những loài động vật có biểu tượng lôi cuốn và dễ nhận biết nhất trên thế giới. Chúng nổi bật trong thần thoại và văn hóa dân gian cổ đại và

tiếp tục được miêu tả trong các bộ phim và văn học hiện đại, xuất hiện trên nhiều lá cờ, phù hiệu áo giáp và làm linh vật cho các đội thể thao. Hổ là biểu tượng quốc gia của Ấn Độ, Bangladesh, Malaysia và Hàn Quốc. Chúng có tuổi thọ khoảng 20 năm.

	Các loài hổ đã tuyệt chủng		6 loài hổ đang tồn tại	
	Hổ Bali		Hổ hoa nam	Hổ Mã Lai
	Hổ Java		Hổ Sumatra	Hổ Đông Dương
	Hổ Ba Tư hay hổ Caspi		Hổ Siberia	Hổ Bengal

Yêu cầu:

- **Định dạng khổ giấy, lề, đoạn văn:** khổ giấy: A4, canh lề: trái: 3cm, trên = dưới = phải: 2cm, font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: 13, khoảng cách đoạn (trước hoặc sau): 6 pt, khoảng cách dòng: single, canh thẳng hàng: Justified (đều 2 bên)

- **Nhập văn bản**

- **Chèn, định dạng đối tượng**

1.0 điểm

2.0 điểm

2.0 điểm

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Thí sinh lưu ý trước khi làm bài thi:

- Trong ổ đĩa D:\, tạo thư mục để lưu bài thi với tên thư mục là **số báo danh** của thí sinh.
- Sau khi hết giờ làm bài, thí sinh sử dụng trình duyệt web (Chrome) để upload bài thi theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

ĐỀ BÀI:

Câu 1: Microsoft Word (5 điểm)

Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Word với tên tập tin là **Cau1_De9.docx**.
Trong tập tin này, nhập và định dạng mẫu đơn sau:

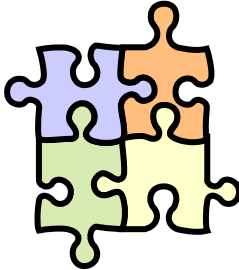
Làm việc nhóm

“Khi đơn độc chúng ta làm rất ít, cùng nhau chúng ta có thể tạo ra nhiều thứ”.
Tinh thần đồng đội và kỹ năng làm việc nhóm là một trong những yếu tố dẫn lối thành công. Chúng ta có thể không phải là một cá nhân giỏi, nhưng chúng ta có thể tạo ra một tập thể mạnh nếu biết cách phát huy thế mạnh của teamwork, và khơi dậy tiềm năng của mỗi người.

Teamwork (làm việc nhóm) sẽ giúp mỗi cá nhân giảm bớt áp lực công việc.

Khi hoạt động nhóm, các cá nhân sẽ bù đắp những khuyết điểm cho nhau và phát huy thế mạnh của mỗi người.

Một trong những lợi ích lớn mà teamwork mang lại chính là cảm hứng và sự sáng tạo. Teamwork giúp chúng ta mở rộng vốn kiến thức, và tăng thêm khả năng sáng tạo, tăng hiệu suất công việc.

	Các tiêu chí ở mức độ 4 - Mức độ tốt	
	1. Khơi dậy tinh thần hợp tác giữa các nhóm bằng cách cổ vũ các thành viên cùng chia sẻ và giúp đỡ lẫn nhau	3. Xây dựng được một môi trường làm việc cởi mở, thân thiện
	2. Tổ chức được phân công công việc trong nhóm hiệu quả dựa trên năng lực của từng thành viên	4. Cổ vũ, tạo động lực cho các thành viên trong nhóm cùng đạt được mục tiêu chung

Yêu cầu:

- **Định dạng khổ giấy, lề, đoạn văn:** khổ giấy: A4, canh lề: trái: 3cm, trên = dưới = phải: 2cm, font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: 13, khoảng cách đoạn (trước hoặc sau): 6 pt, khoảng cách dòng: single, canh thẳng hàng: Justified (đều 2 bên)

- **Nhập văn bản**

- **Chèn, định dạng đối tượng**

1.0 điểm

2.0 điểm

2.0 điểm

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Thí sinh lưu ý trước khi làm bài thi:

- Trong ổ đĩa D:\, tạo thư mục để lưu bài thi với tên thư mục là **số báo danh** của thí sinh.
- Sau khi hết giờ làm bài, thí sinh sử dụng trình duyệt web (Chrome) để upload bài thi theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

ĐỀ BÀI:

Câu 1: Microsoft Word (5 điểm)

Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Word với tên tập tin là Cau1_De10.docx. Trong tập tin này, nhập và định dạng mẫu đơn sau:

Nến

Nến (còn gọi là đèn cây) là một khối nhiên liệu (thường là sáp) ở thể rắn bao quanh một sợi bấc nến. Sợi bấc được thắp lên để cung cấp ánh sáng và đôi khi để cung cấp nhiệt năng. Ngày nay, phần lớn nến được làm từ parafin.

Nến cũng có thể được làm từ sáp ong, đậu tương và một số loại sáp thực vật, và mỡ động vật (một sản phẩm phụ của sự kết xuất chất béo thịt bò). Chất keo

(gel) nến được làm từ hỗn hợp của parafin và chất dẻo. Nhiều dụng cụ khác nhau đã được sáng chế để giữ nến, từ những cái để giữ nến đơn giản đặt trên mặt bàn, tới những cái chốc dài treo phức tạp.

Ngày nay, nến còn thường được thắp cho tiệc bánh sinh nhật. Sau khi ước nguyện, chủ nhân sẽ thổi tắt nến.

	Các loại nến	
	1. Nến cây, nến đũa	5. Nến ly cốc sáp thực vật
	2. Nến Votive	6. Nến Tealight
	3. Nến trụ	7. Nến nổi, nến thả nước
	4. Nến ly cốc sáp gel trong	8. Nến điện tử

Yêu cầu:

- **Định dạng khổ giấy, lề, đoạn văn:** khổ giấy: A4, canh lề: trái: 3cm, trên = dưới = phải: 2cm, font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: 13, khoảng cách đoạn (trước hoặc sau): 6 pt, khoảng cách dòng: single, canh thẳng hàng: Justified (đều 2 bên)

- **Nhập văn bản**

- **Chèn, định dạng đối tượng**

1.0 điểm

2.0 điểm

2.0 điểm

Câu 2: Microsoft Excel (5 điểm)

a) Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Excel với tên là Cau2_De1.xlsx. Sau đó, nhập và định dạng bảng tính như sau (**1.5 điểm**):

**BẢNG THEO DÕI KẾT QUẢ TUYỂN SINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHẠM VĂN ĐỒNG
NĂM 2020**

Số BD	Khối thi	Điểm Toán	Điểm Lý	Điểm Hóa	Điểm Anh	Điểm Văn	Tổng Điểm	Kết quả
A0001		4	4	4				
A0002		8	8	8				
D0003		5			5	6		
A0004		7	8	7				
D0005		9			7	7		
D0006		5			7	8		

**Bảng tham chiếu
điểm chuẩn**

Khối	Điểm chuẩn
A	16
D	17

**Bảng thống
kê số lượng**

Đậu	Hổng

b) Viết công thức cho các ô *Khối thi*, biết rằng *Khối thi* là ký tự đầu tiên trong *Số BD* (**0.5 điểm**).

c) Viết công thức cho các ô *Tổng Điểm*, biết rằng *Tổng Điểm* được tính dựa vào *Khối thi* như sau (**1 điểm**):

Khối thi	Tổng Điểm
A	Điểm Toán + Điểm Lý + Điểm Hóa
D	Điểm Toán + Điểm Anh + Điểm Văn

d) Viết công thức cho các ô *Kết quả*, biết rằng *Kết quả* được tính dựa vào *Tổng Điểm* như sau: Nếu *Tổng Điểm* $\geq$ *Điểm chuẩn* tương ứng với *Khối thi* trong *Bảng tham chiếu điểm chuẩn* thì “Đậu”, ngược lại thì “Hổng” (**1 điểm**).

e) Viết công thức thống kê số lượng “Đậu”, “Hổng” cho hai ô tương ứng trong *Bảng thống kê số lượng* (**1 điểm**).

—————(Hết)—————

Câu 2: Microsoft Excel (5 điểm)

a) Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Excel với tên là Cau2_De2.xlsx. Sau đó, nhập và định dạng bảng tính như sau (**1.5 điểm**):

**BẢNG ĐIỂM TRƯỜNG THCS TRẦN HƯNG ĐẠO
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2019 - 2020**

STT	Khối	Điểm Toán	Điểm Văn	Điểm TB	Xếp loại	Học bổng
1	Xã hội	9	7			
2	Xã hội	9	9			
3	Tự nhiên	9	8			
4	Ngoại ngữ	8	9			
5	Tự nhiên	8	8			
6	Ngoại ngữ	8	6			

Bảng Tham chiếu điểm HB

Khối	Điểm đạt HB
Xã hội	9
Tự nhiên	8.5
Ngoại ngữ	8

Bảng thống kê tổng tiền HB

Xã hội	Tự nhiên	Ngoại ngữ

b) Viết công thức cho các ô *Điểm TB*, biết rằng *Điểm TB* là trung bình cộng của *Điểm Toán* và *Điểm Văn* (**0.5 điểm**).

c) Viết công thức cho các ô *Xếp loại*, biết rằng *Xếp loại* được tính như sau: Nếu *Điểm TB* ≥ 6 và không có điểm nào < 5 thì “Đạt”, ngược lại thì “Chưa đạt” (**1 điểm**).

d) Viết công thức cho các ô *Học bổng*, biết rằng *Học bổng* được tính dựa vào *Điểm TB* như sau: Nếu *Điểm TB* $\geq$ *Điểm đạt HB* tương ứng với *Khối* trong *Bảng tham chiếu điểm HB* thì 5000000, ngược lại thì 0 (**1 điểm**).

e) Viết công thức thống kê tổng số tiền *Học bổng* của các *Khối* cho ba ô tương ứng trong *Bảng thống kê tổng tiền HB* (**1 điểm**).

—————(Hết)—————

Câu 2: Microsoft Excel (5 điểm)

a) Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Excel với tên là Cau2_De3.xlsx. Sau đó, nhập và định dạng bảng tính như sau (**1.5 điểm**):

**BẢNG LƯƠNG NHÂN VIÊN
THÁNG 3/2020**

					Số công chuẩn:	22
STT	Mã NV	Tên NV	Loại NV	Số công	Số công thừa	Lương
1	A0001	Dương Ngọc Thái		22		
2	B0002	Đàm Vĩnh Hưng		25		
3	B0003	Phi Nhung		27		
4	A0004	Đan Trường		22		
5	C0005	Cẩm Ly		25		
6	C0006	Mỹ Tâm		22		

Bảng tham chiếu đơn giá

Loại NV	Đơn giá
A	450,000
B	350,000
C	200,000

Bảng thống kê tổng lương

Loại NV	Tổng
A	
B	
C	

b) Viết công thức cho các ô *Loại NV*, biết rằng *Loại NV* là ký tự đầu của *Mã NV* (**0.5 điểm**).

c) Viết công thức cho các ô *Số công thừa*, biết rằng *Số công thừa* được tính như sau: Nếu *Số công* > *Số công chuẩn* thì bằng *Số công* – *Số công chuẩn*, ngược lại thì bằng 0 (**1 điểm**).

d) Viết công thức cho các ô *Lương*, biết rằng *Lương* được tính như sau: $Lương = (Số\ công\ chuẩn * Đơn\ giá\ tương\ ứng\ với\ Loại\ NV\ trong\ Bảng\ tham\ chiếu\ đơn\ giá) + (Số\ công\ thừa * 150000)$ (**1 điểm**).

e) Viết công thức thống kê tổng *Lương* của các *Loại NV* cho ba ô tương ứng trong *Bảng thống kê tổng lương* (**1 điểm**).

—————(Hết)—————

Câu 2: Microsoft Excel (5 điểm)

a) Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Excel với tên là Cau2_De4.xlsx. Sau đó, nhập và định dạng bảng tính như sau (**1.5 điểm**):

DANH SÁCH THUÊ PHÒNG NHÀ NGHỈ MỘNG MƠ
Tháng 3/2020

Phòng	Tên khách	Ngày đến	Ngày đi	Số ngày	Loại phòng	Thành tiền
T0001	Quang Hải	1/3/2020	3/3/2020			
V0002	Tiến Linh	2/3/2020	3/3/2020			
S0003	Đoàn Văn Hậu	2/3/2020	6/3/2020			
S0004	Trọng Hoàng	4/3/2020	7/3/2020			
T0005	Hùng Dũng	6/3/2020	7/3/2020			
T0006	Đức Chinh	6/3/2020	9/3/2020			

Bảng tham chiếu đơn giá

Loại phòng	Đơn giá
Thường	200,000
Sang	350,000
VIP	400,000

Bảng thống kê số lần thuê

Thường	Sang	VIP

b) Viết công thức cho các ô *Số ngày*, biết rằng *Số ngày* = *Ngày đi* – *Ngày đến* (**0.5 điểm**).

c) Viết công thức cho các ô *Loại phòng*, biết rằng *Loại phòng* được tính dựa vào ký tự đầu của *Phòng* như sau (**1 điểm**):

Ký tự đầu của Phòng	Loại phòng
T	Thường
S	Sang
V	VIP

d) Viết công thức cho các ô *Thành tiền*, biết rằng *Thành tiền* được tính như sau: *Thành tiền* = *Số ngày* * *Đơn giá* tương ứng với *Loại phòng* trong *Bảng tham chiếu đơn giá* (**1 điểm**).

e) Viết công thức thống kê số lần thuê của các *Loại phòng* cho ba ô tương ứng trong *Bảng thống kê số lần thuê* (**1 điểm**).

—————(Hết)—————

Câu 2: Microsoft Excel (5 điểm)

a) Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Excel với tên là Cau2_De5.xlsx. Sau đó, nhập và định dạng bảng tính như sau (**1.5 điểm**):

DANH SÁCH THUÊ PHÒNG KHÁCH SẠN CẢNH MƠ
Tháng 02-03/2020

Mã phòng	Tên khách	Loại phòng	Ngày đến	Ngày đi	Số ngày ở	Thành tiền
A0001	Tiến Dũng		24/2/2020	3/3/2020		
B0002	Tiến Linh		26/2/2020	3/3/2020		
A0003	Tấn Tài		2/3/2020	6/3/2020		
C0004	Duy Mạnh		2/3/2020	7/3/2020		
C0005	Hùng Dũng		5/3/2020	7/3/2020		
A0006	Đức Chinh		5/3/2020	9/3/2020		

Bảng tham chiếu đơn giá

Loại phòng	Đơn giá
1 giường	300,000
2 giường	550,000
4 giường	650,000

Bảng thống kê doanh thu

1 giường	2 giường	4 giường

b) Viết công thức cho các ô *Số ngày ở*, biết rằng $Số\ ngày\ ở = Ngày\ đi - Ngày\ đến$ (**0.5 điểm**).

c) Viết công thức cho các ô *Loại phòng*, biết rằng *Loại phòng* được tính dựa vào ký tự đầu của *Mã phòng* như sau (**1 điểm**):

Ký tự đầu của Mã phòng	Loại phòng
A	1 giường
B	2 giường
C	4 giường

d) Viết công thức cho các ô *Thành tiền*, biết rằng *Thành tiền* được tính như sau: $Thành\ tiền = Số\ ngày\ ở * Đơn\ giá$ tương ứng với *Loại phòng* trong *Bảng tham chiếu đơn giá* (**1 điểm**).

e) Viết công thức thống kê tổng *Thành tiền* của các *Loại phòng* cho ba ô tương ứng trong *Bảng thống kê số doanh thu* (**1 điểm**).

—————(Hết)—————

Câu 2: Microsoft Excel (5 điểm)

a) Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Excel với tên là Cau2_De6.xlsx. Sau đó, nhập và định dạng bảng tính như sau (**1.5 điểm**):

DANH SÁCH VẬN CHUYỂN HÀNG
Tháng 3/2020

Mã số	Tên khách hàng	Tuyến	Khối lượng	Phụ thu	Thành tiền
1001A	Tôn Đông Á		755		
1002A	Ô tô Trường Hải		5864		
2003B	Than Quảng Ninh		258		
3004C	Kính Chu Lai		213		
2005B	Thép Hòa Phát		25		
3006C	Xi măng Vạn Tường		2589		

Bảng tham chiếu đơn giá

Tuyến	Đơn giá
A	300,000
B	200,000
C	100,000

Bảng thống kê tổng thành tiền

A	B	C

b) Viết công thức cho các ô *Tuyến*, biết rằng *Tuyến* là ký tự cuối của *Mã số* (**0.5 điểm**).

c) Viết công thức cho các ô *Phụ thu*, biết rằng *Phụ thu* được tính dựa vào ký tự đầu của *Mã số* như sau (**1 điểm**):

Ký tự đầu của Mã số	Phụ thu
1	50,000
2	100,000
3	150,000

d) Viết công thức cho các ô *Thành tiền*, biết rằng *Thành tiền* được tính như sau: *Thành tiền* = (*Khối lượng* * *Đơn giá* tương ứng với *Tuyến* trong *Bảng tham chiếu đơn giá*) + *Phụ thu* (**1 điểm**).

e) Viết công thức thống kê tổng *Thành tiền* của các *Tuyến* cho ba ô tương ứng trong *Bảng thống kê tổng thành tiền* (**1 điểm**).

—————(Hết)—————

Câu 2: Microsoft Excel (5 điểm)

a) Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Excel với tên là Cau2_De7.xlsx. Sau đó, nhập và định dạng bảng tính như sau (**1.5 điểm**):

DANH SÁCH BÁN HÀNG ĐẶC SẢN TỎI LÝ SƠN

Mã số	Tỉnh/Thành phố	Loại tỏi	Số lượng	Khuyến mãi	Thành tiền
A0001	Đà Nẵng		125		
B0002	Quảng Bình		130		
A0003	Nghệ An		450		
C0004	Hà Nội		300		
C0005	Thái Nguyên		600		
A0006	Lào Cai		900		

Bảng tham chiếu đơn giá

Loại tỏi	Đơn giá
I	1,100,000
II	500,000
III	140,000

Bảng thống kê số lượt bán ra

I	II	III

b) Viết công thức cho các ô *Khuyến mãi*, biết rằng $Khuyến\ mãi = Số\ lượng * 2000$ (**0.5 điểm**).

c) Viết công thức cho các ô *Loại tỏi*, biết rằng *Loại tỏi* được tính dựa vào ký tự đầu của *Mã số* như sau (**1 điểm**):

Ký tự đầu của Mã số	Loại tỏi
A	I
B	II
C	III

d) Viết công thức cho các ô *Thành tiền*, biết rằng *Thành tiền* được tính như sau: $Thành\ tiền = (Số\ lượng * Đơn\ giá\ tương\ ứng\ với\ Loại\ tỏi\ trong\ Bảng\ tham\ chiếu\ đơn\ giá) - Khuyến\ mãi$ (**1 điểm**).

e) Viết công thức thống kê số lần bán của các *Loại tỏi* cho ba ô tương ứng trong *Bảng thống kê số lượt bán ra* (**1 điểm**).

—————(Hết)—————

Câu 2: Microsoft Excel (5 điểm)

a) Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Excel với tên là Cau2_De8.xlsx. Sau đó, nhập và định dạng bảng tính như sau (**1.5 điểm**):

DANH SÁCH BÁN HÀNG ĐIỆN MÁY
Tháng 3/2020

Mã giao dịch	Mã sản phẩm	Số lượng	Khuyến mãi	Nhân viên tư vấn	Thành tiền
TV025		5		Võ Ánh Dương	
TL085		9		Trần Anh Đạt	
ML158		11		Nguyễn Thùy Linh	
TL189		2		Võ Ánh Dương	
ML204		4		Nguyễn Thùy Linh	
TV298		7		Trần Anh Đạt	

Bảng tham chiếu đơn giá	
Mã sản phẩm	Đơn giá
TV	9,000,000
TL	7,000,000
ML	5,000,000

Bảng thống kê	
Nguyễn Thùy Linh	
Trần Anh Đạt	
Võ Ánh Dương	

b) Viết công thức cho các ô *Mã sản phẩm*, biết rằng *Mã sản phẩm* là hai ký tự đầu của *Mã giao dịch* (**0.5 điểm**).

c) Viết công thức cho các ô *Khuyến mãi*, biết rằng *Khuyến mãi* được tính như sau (**1 điểm**):

Số lượng	Khuyến mãi
Từ 1 đến 3	200,000
Từ 4 đến 10	1,000,000
Từ 11 trở lên	3,000,000

d) Viết công thức cho các ô *Thành tiền*, biết rằng *Thành tiền* được tính như sau: *Thành tiền* = *Số lượng* * *Đơn giá* (tương ứng với *Mã sản phẩm* trong *Bảng tham chiếu đơn giá*) - *Khuyến mãi* (**1 điểm**).

e) Viết công thức thống kê tổng *Thành tiền* của các giao dịch tương ứng với các *Nhân viên tư vấn* trong *Bảng thống kê* (**1 điểm**).

—————(Hết)—————

Câu 2: Microsoft Excel (5 điểm)

a) Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Excel với tên là Cau2_De9.xlsx. Sau đó, nhập và định dạng bảng tính như sau (**1.5 điểm**):

DANH SÁCH TÀI LIỆU KHO 2 TRUNG TÂM TTTL
Tháng 3/2020

Mã sách	Tên sách	Năm xuất bản	Số năm	Loại	Tỉ lệ còn lại (%)
TK001	Lập trình Python	2018			
TK002	Lập trình Flutter	2019			
GT003	Mất biếc	2019			
GT004	Lập trình C#	2010			
TK005	Corora	2020			
TK006	Ký sinh trình	2016			

Bảng tham chiếu tỉ lệ còn lại

Loại	Tỉ lệ (%)
Cũ	30
Vừa	60
Mới	100

Bảng thống kê số sách theo loại

Cũ	Vừa	Mới

b) Viết công thức cho các ô **Số năm** (**0.5 điểm**). Biết rằng, *Số năm* = năm hiện tại – *Năm xuất bản*.

c) Viết công thức cho các ô **Loại** (**1 điểm**). Biết rằng, *Loại* được tính dựa vào *Số năm* như sau:

Số năm	Loại
Từ 0 đến 3	Mới
Từ 3 đến 6	Vừa
Từ 6 trở lên	Cũ

d) Viết công thức cho các ô **Tỉ lệ còn lại** (**1 điểm**). Biết rằng, *Tỉ lệ còn lại* là *Tỉ lệ* tương ứng với *Loại* trong *Bảng tham chiếu tỉ lệ còn lại*.

e) Viết công thức thống kê số lượng của các *Loại* sách cho ba ô tương ứng trong *Bảng thống kê số sách theo loại* (**1 điểm**).

—————(Hết)—————

Câu 2: Microsoft Excel (5 điểm)

a) Trong thư mục lưu bài thi, tạo mới tập tin Excel với tên là Cau2_De10.xlsx. Sau đó, nhập và định dạng bảng tính như sau (**1.5 điểm**):

THANH TOÁN CÔNG TÁC PHÍ

Tiền chuẩn: 150,000

STT	Mã công tác	Người đi công tác	Mã tỉnh công tác	Số ngày	Loại tỉnh	Tiền thanh toán
1	DDNA1	Tô Hữu Bằng		8		
2	DHUE2	Lâm Tâm Như		9		
3	LQBI3	Cổ Cự Cơ		2		
4	LNHT4	Châu Kiệt		6		
5	LHUE5	Phạm Bằng Bằng		4		
6	DCTH6	Lâm Chí Dĩnh		3		

Bảng tham chiếu hệ số

Loại tỉnh	Hệ số
Lớn	2
Địa phương	1

Bảng thống kê công tác phí

Lớn	Địa phương

b) Viết công thức cho các ô *Mã tỉnh công tác*, biết rằng *Mã tỉnh công tác* là ba ký tự giữa, bắt đầu từ ký tự thứ 2 của *Mã công tác*. Ví dụ, *Mã công tác* là “DQNG1” thì *Mã tỉnh công tác* là “QNG” (**0.5 điểm**).

c) Viết công thức cho các ô *Loại tỉnh*, biết rằng *Loại tỉnh* được xác định dựa vào ký tự đầu của *Mã công tác* như sau (**1 điểm**):

Ký tự đầu của mã công tác	Loại tỉnh
D	Địa phương
L	Lớn

d) Viết công thức cho các ô *Tiền thanh toán*, biết rằng *Tiền thanh toán* = *Tiền chuẩn* * *Số ngày* * *Hệ số* tương ứng tính với *Loại tỉnh* trong *Bảng tham chiếu hệ số* (**1 điểm**).

e) Viết công thức thống kê tổng *Tiền thanh toán* theo các *Loại tỉnh* cho hai ô tương ứng trong *Bảng thống kê công tác phí* (**1 điểm**).

—————(Hết)—————